

Số: 209 /BC-BVTV

Đắk Lắk, ngày 01 tháng 7 năm 2015

BÁO CÁO
SƠ KẾT CÔNG TÁC BẢO VỆ THỰC VẬT 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2015,
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2015

Căn cứ Quyết định số 1517/QĐ-UBND ngày 15/6/2009 của UBND tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Chi cục Bảo vệ thực vật thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT; Quyết định số 1674/QĐ-UBND ngày 01/8/2012 của UBND tỉnh v/v chuyên giao Trạm Bảo vệ thực vật các huyện, thị xã và thành phố về Chi cục Bảo vệ thực vật thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT;

Căn cứ Kế hoạch công tác năm 2015, Chi cục Bảo vệ thực vật báo cáo kết quả công tác 6 tháng đầu năm 2015 và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2015 như sau:

Phần I

SƠ KẾT CÔNG TÁC BẢO VỆ THỰC VẬT 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2015

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG:

1. Chức năng nhiệm vụ:

Chi cục Bảo vệ thực vật tỉnh Đắk Lắk là đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT, giúp Giám đốc Sở quản lý Nhà nước về công tác Bảo vệ thực vật, Kiểm dịch thực vật, thuốc bảo vệ thực vật và khử trùng xông hơi tại địa phương. Đồng thời chịu sự chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ của Cục Bảo vệ thực vật, Trung tâm Bảo vệ thực vật Miền trung, Chi cục Kiểm dịch thực vật vùng IV.

2. Cơ cấu tổ chức và biên chế:

- Lãnh đạo Chi cục (*Chi cục trưởng và 02 Phó chi cục trưởng*).

+ Phòng Tổng hợp;

+ Phòng Kỹ thuật;

+ Phòng Pháp chế thanh tra;

+ Trạm Kiểm dịch thực vật Trung tâm;

+ Trại thực nghiệm Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật;

+ 04 Trạm Kiểm dịch thực vật đầu mối;

+ 15 Trạm Bảo vệ thực vật huyện, thị xã, thành phố.

- Tổng số cán bộ, công chức, viên chức: 93 người (*01 Hợp đồng thời vụ*).

Trong đó: nam 56 người; nữ 37 người; dân tộc thiểu số 08 người.

- Trình độ chuyên môn: 09 thạc sỹ; 74 đại học; 01 cao đẳng; 05 trung cấp; 04 công nhân.

- Tổ chức chính trị đoàn thể gồm có: 52 đảng viên, sinh hoạt tại Chi bộ Chi cục 15 đảng viên và 37 đảng viên của Trạm Bảo vệ thực vật huyện, thị xã, thành phố sinh hoạt tại các Chi bộ thuộc Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện và Phòng Kinh tế thị xã, thành phố; Công đoàn Chi cục: 92 đoàn viên; Chi đoàn TNCSHCM: 17 đoàn viên.

3. Tình hình khí hậu, thời tiết:

- Vụ Đông xuân 2014-2015, đầu vụ thời tiết lạnh, giữa vụ thời tiết nóng nắng, khô hạn kéo dài, nhiều diện tích cây trồng bị thiếu nước tưới trầm trọng, ảnh hưởng lớn đến sinh trưởng, phát triển của cây trồng. Cuối vụ thời tiết ngày nắng nóng, đã xuất hiện một số cơn mưa rào và dông cục bộ, nhưng lượng mưa không đáng kể.

- Cuối tháng 5 hầu hết các địa phương trên địa bàn tỉnh đều đã có mưa chuyển mùa. Tuy lượng mưa chưa nhiều nhưng cũng đã làm tăng độ ẩm cho đất và không khí, giảm bớt sự gay gắt của tình hình hạn hán. Đến nay nhìn chung đã có mưa đều trên địa bàn toàn tỉnh, thuận lợi cho cây trồng sinh trưởng và phát triển.

II. HOẠT ĐỘNG CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA CHI CỤC:

Trong chỉ đạo điều hành, Ban lãnh đạo Chi cục BVTV đã bám sát chương trình kế hoạch công tác ngành nông nghiệp và PTNT của tỉnh năm 2015 (*Kế hoạch số 85/SNN-KHĐT ngày 19/01/2015 của Sở*), phương hướng nhiệm vụ năm 2015 của Chi cục và một số các nhiệm vụ khác được Sở Nông nghiệp và PTNT, Cục Bảo vệ thực vật giao, đến nay đơn vị đã triển khai thực hiện đúng tiến độ kế hoạch. Đồng thời đơn vị thường xuyên phối hợp với phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện/phòng Kinh tế TX và TP triển khai tốt công tác phòng chống dịch hại tại cơ sở như dịch bệnh chết nhanh và chết chậm trên cây hồ tiêu, rệp sáp hại cây cà phê, rầy nâu hại lúa.... Bên cạnh đó, Ban lãnh đạo Chi cục luôn quán triệt và thực hiện nghiêm túc các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, Nghị quyết của Đảng bộ Sở và Chi bộ Chi cục, khắc phục mọi khó khăn trở ngại, nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

III. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT VÀ SINH VẬT GÂY HẠI:

1. Tình hình sản xuất vụ Đông Xuân 2014-2015:

- Cây hàng năm: Cây lúa nước 34.765 ha, cây ngô 3.011 ha, cây khoai lang 1.296 ha, cây sắn 1.305 ha, cây đậu các loại 988 ha, cây rau các loại 2.961 ha, cây thuốc lá 731 ha.

- Cây lâu năm: Cây cà phê 204.390 ha, cây cao su 40.169 ha, cây điều 21.950 ha, cây hồ tiêu 15.473 ha, cây ca cao: 2.068 ha.

- Cây trồng khác 1.990 ha.

2. Tình hình sâu, bệnh gây hại trên cây trồng:

TT	Cây trồng	Dịch hại	Diện tích (ha)	MĐ(c/m ²) TLB(%)	Phân bố
1	Cây lúa	Bọ trĩ		50-900	Gây hại rải rác
		Rầy nâu	153	50-500; 1.000-3.000	Krông Ana, Ea Súp
		Đạo ôn lá	134,6	3-10	Eakar, M'Đrăk, Krông Pắc, Ea H'leo

TT	Cây trồng	Dịch hại	Diện tích (ha)	MD(c/m ²) TLB(%)	Phân bố
1		Lem lép hạt	5	5-10	Ea Súp
		Lúa cỏ gây hại mất trắng	3		Krông Ana, Ea Súp
		Bạc lá	7	5-15	Ea Súp
		Khô đầu lá		3-10	Gây hại rải rác
		Đốm nâu	24,7	5-30	Krông Bông, M'Đrăk
		Ngộ độc phèn	16	10-20	Krông Bông
		Tuyến trùng	25	5-20	Ea Súp, Krông Bông, M'Đrăk, Ea Kar
		Chuột	42,6	5-10	Ea Súp, Krông Bông, Krông Ana, Ea H'leo
		Ốc bươu vàng	19	1-3	Krông Pắc
2	Cây cà phê	Rệp sáp hại chùm quả	87	4-20	Krông Bông, Ea H'leo, Krông Năng, Krông Pắc
		Rệp sáp mềm xanh	2	5-25	EaKar
		Mọt đục quả	4,5	10-20	Krông Bông, Ea Kar
		Khô cành, khô quả	2,2	4-10	Ea Kar, Krông Bông
		Nấm hồng	66,8	5-20	EaKar, Ea H'leo
		Gì sắt	125,9	5-30	EaKar, Ea H'leo
3	Cây tiêu	Bệnh vàng lá chết chậm	136,7	2-20	Krông Bông, EaKar, Krông Năng, EaH'leo, Buôn Hồ, Krông Ana, Krông Pắc
		Bệnh vàng lá chết nhanh	84,4	3-16	EaKar, Krông Năng, EaH'leo, Buôn Hồ, Krông Ana, Krông Pắc
		Rệp sáp rễ	6	7-15	EaKar
		Thán thư		5-10	Gây hại rải rác
		Vius	6,2	2-7	EaKar, Krông Năng
		Đốm rong		5-12	Gây hại rải rác
4	Cây điều	Bọ xít muỗi	94,9	3-10	Ea Kar, Ea H'leo, Ea Súp
		Sâu đục thân	15	8-18	EaKar, Krông Bông
5	Cây ca cao	Bọ xít muỗi	10	7-10	Ea Kar
6	Khoai lang	Sùng đục củ	70	6-12	Krông Ana
7	Cây mía	Bệnh thối đỏ	14	5-16	Ea Kar

Trên đây là tình hình sâu bệnh hại vụ Đông Xuân 2014 - 2015, trên các loại cây trồng sâu bệnh gây hại không cao, riêng trên cây lúa có rầy nâu gây hại cục bộ một số ít diện tích, rệp sáp bột hồng trên cây sắn vụ Đông Xuân đã gây hại cục bộ tại huyện Krông Bông, nhưng nhìn chung tình hình sâu bệnh trên các loại cây trồng chính ít ảnh hưởng đến năng suất, sản lượng.

3. Tình hình hạn hán:

Vụ Đông Xuân 2014-2015: Toàn tỉnh có tổng diện tích cây trồng bị hạn là 43.703 ha (8.535 ha lúa, 253 ha ngô, 34.315 ha cà phê và một số cây trồng khác), trong đó diện tích bị mất trắng do không có nguồn nước để chống hạn là 2.646 ha, (2.269 ha lúa, 193 ha ngô và một số cây trồng khác).

IV. KẾT QUẢ CHỈ ĐẠO PHÒNG TRỪ SINH VẬT GÂY HẠI VÀ TRIỂN KHAI ỨNG DỤNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ:

1. Công tác dự tính, dự báo và chỉ đạo phòng trừ sâu bệnh hại:

- Công tác dự tính dự báo:

+ Đặt và duy trì hoạt động 13 bẫy đèn phục vụ công tác dự tính, dự báo phòng trừ rầy nâu và các sâu bệnh hại khác tại các vùng trồng lúa trong tỉnh (Lắk 01, Krông Bông 02, Buôn Đôn 01, Ea Súp 02, Krông Pắc 02, Krông Ana 01, Cư Kuin 01, M'Đrăk 01, Ea Kar 01, Cư M'gar 01).

+ Triển khai thực hiện 05 điểm trình báo sâu bệnh trên cây lúa nước (các huyện: Ea Súp 01 điểm, Krông Ana 01 điểm, Lắk 01 điểm, Krông Bông 01 điểm và TP. Buôn Ma Thuột 01 điểm) và 05 điểm trình báo sâu bệnh trên cây cà phê (các huyện: Cư M'gar 01 điểm, Ea H'leo 01 điểm, Krông Pắc 01 điểm và TX. Buôn Hồ 01 điểm, TP. Buôn Ma Thuột 01 điểm).

+ Ra 24 số thông báo sâu bệnh 7 ngày (tuần);

+ Ra 06 số dự báo sâu bệnh tháng (tháng 1, 2, 3, 4, 5, 6);

+ Ra 02 dự báo sâu bệnh vụ Đông Xuân 2014-2015 và vụ Hè Thu 2015;

+ Thực hiện báo cáo hoạt động hàng tuần, tháng báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đúng thời gian quy định.

- Công tác chỉ đạo phòng trừ:

+ Ra 05 văn bản chỉ đạo: Công văn số 32/BVTV ngày 05/02/2015 của Chi cục v/v tăng cường công tác theo dõi, chỉ đạo phòng trừ sâu bệnh trước, trong và sau Tết Nguyên đán Ất Mùi 2015; Công văn số 43/BVTV ngày 26/2/2015 của Chi cục v/v xây dựng các điểm trình báo sâu bệnh trên cây lúa và cây cà phê vụ Đông Xuân 2014-2015; Công văn số 90/BVTV ngày 16/4/2015 của Chi cục v/v hướng dẫn các biện pháp phòng trừ lúa cỏ trên lúa vụ Đông Xuân 2014-2015; Công văn số 95/BVTV ngày 21/4/2015 của Chi cục v/v hướng dẫn biện pháp phòng trừ sâu đo ăn lá cây cà phê tại Nông trường Dlie Ya, huyện Krông Năng; Công văn số 150/BVTV ngày 26/5/2015 của Chi cục v/v phòng trừ chuột.

+ Thường xuyên kiểm tra nắm bắt tình hình, diễn biến sâu bệnh trên các loại cây trồng để báo cáo diễn biến dịch bệnh tại cơ sở.

2. Công tác tập huấn, triển khai ứng dụng khoa học kỹ thuật:

- Triển khai thực hiện: 20 lớp tập huấn về bảo vệ thực vật, phòng trừ các đối tượng sâu, bệnh như: rệp sáp, chuột, ốc bươu vàng, rệp sáp bột hồng trên các loại cây trồng (cà phê, lúa, hồ tiêu, sắn); với 1.000 người tham dự (đạt 62,5% kế hoạch).

- Triển khai 01 mô hình quản lý dịch hại trên cây cà phê tại huyện Cư Kuin.

- Phối hợp với cán bộ Viện Bảo vệ thực vật thực hiện 02 mô hình phòng trừ bệnh vàng lá chết nhanh, chết chậm trên cây hồ tiêu với diện tích 15 ha (Cư Kuin 05 ha, Ea H'leo 10 ha).

- Phối hợp với công ty TNHH cà phê Thắng Lợi, công ty TNHH cà phê Ea Pôc và Công ty TNHH cà phê Đức Nguyên, chuyển giao, ứng dụng quy trình sản xuất cà phê an toàn; diện tích 1.765ha.

- Giám sát 136 cuộc hội thảo và 03 hội nghị khách hàng về thuốc bảo vệ thực vật do các doanh nghiệp kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật tổ chức.

3. Công tác diệt trừ cây mai dương:

- Triển khai 08 lớp tập huấn phòng trừ cây mai dương trên địa bàn tỉnh với 400 người tham dự (đạt 53,3% kế hoạch).

- Kiểm tra, chỉ đạo công tác diệt trừ cây mai dương: định kỳ hàng quý tiến hành kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện tại các huyện, thị xã, thành phố.

4. Công tác thực nghiệm bảo vệ và kiểm dịch thực vật:

- Khảo nghiệm giống lúa lai LY007, HB03 để theo dõi các đối tượng sâu bệnh hại trên giống nhập nội (*thời gian gieo trồng khảo nghiệm: 20/12/2014, thu hoạch: 30/4/2015*), để khảo nghiệm tính chống chịu sâu bệnh, khả năng thích ứng tại địa phương và theo dõi sâu bệnh hại lạ sau nhập khẩu.

- Thực hiện nuôi ong ký sinh phòng trừ rệp sáp bột hồng hại sắn tại Trại thực nghiệm (*giai đoạn tiến hành: nhân nuôi rệp sáp bột hồng trên giá thể là trái bí đỏ; cấy rệp lên cây sắn nằm trong ô cách ly; nhân nuôi ong ký sinh trên rệp*).

V. CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC:

1. Công tác đào tạo, tuyên truyền phổ biến pháp luật:

- Tổ chức 01 lớp huấn luyện chuyên môn về thuốc BVTV với 73 học viên tham dự.

2. Công tác thanh tra (tính đến ngày 30/6/2015):

a) Hoạt động về sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV trên địa bàn tỉnh:

- Tổng số cơ sở (*tổ chức, cá nhân*) hoạt động sản xuất, gia công, sang chai, đóng gói thuốc BVTV: 0 cơ sở.

- Tổng số cơ sở hoạt động kinh doanh thuốc BVTV là: 566 cơ sở.

- Tình hình kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong kỳ:

+ Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật lũy kế đến ngày 30/6/2015 đã cấp được 405 giấy chứng nhận.

+ 01 Chấp thuận quảng cáo, trình diễn thuốc bảo vệ thực vật.

b) Thanh tra các quy định về quản lý thuốc bảo vệ thực vật:

Thực hiện thanh tra, kiểm tra các cơ sở kinh doanh thuốc BVTV và hộ nông dân sản xuất rau, củ, quả... trên địa bàn tỉnh (*Quyết định số 09/QĐ-BVTV ngày 06/3/2015 của Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ thực vật*), kết quả thực hiện như sau:

- Tổng số cơ sở được kiểm tra, thanh tra là: 52 lượt.
- Tổng số hành vi vi phạm: 07 hành vi (*03 trường hợp kho chứa thuốc, quầy bán hàng không đúng quy định; 03 trường hợp buôn bán thuốc không có giấy chứng nhận đủ điều kiện; 01 trường hợp buôn bán thuốc hết hạn sử dụng*).
- Hình thức xử lý: Phạt tiền thu nộp ngân sách nhà nước là: 56.000.000 đồng.

c) Kiểm tra thủ tục kiểm dịch thực vật đối với giống cây trồng nhập nội:

Tổng số đợt kiểm tra là 01 đợt (*Kế hoạch số 64/KH-BVTV ngày 24/3/2015 của Chi cục v/v kiểm tra giống cây trồng nhập nội trên địa bàn tỉnh*); số lượt cửa hàng, đại lý được kiểm tra là 51 lượt, bao gồm: Giống bắp 318.610 kg, có nguồn gốc từ Thái Lan và Ấn Độ (*NK 67: 144.440 kg; NK 72: 33.500 kg; NK 7328: 75.530 kg; DK 8868: 750 kg; CP 501: 1.160 kg; 30Y87: 20.130 kg; CP 333: 7060 kg; NK 6326: 4.710 kg; DK 6919: 540 kg; NK 66: 590 kg; NK 9955: 180 kg; Pioneer P4199: 30.020 kg*); giống lúa Nhị ưu 838: 840 kg, có nguồn gốc Trung Quốc và giống lúa BTE1: 60 kg có nguồn gốc Ấn Độ. Chủ các lô vật thể nêu trên thực hiện đầy đủ các quy định về KDTV.

3. Công tác Kiểm dịch thực vật nội địa:

- Điều tra sâu bệnh trên giống cây trồng nhập nội ngoài đồng ruộng: Hiện tại chưa phát hiện thấy đối tượng kiểm dịch thực vật, sâu bệnh hại lạ trên địa bàn tỉnh.

- Điều tra, theo dõi, giám sát dịch hại đối với hàng nông sản bảo quản trong kho và tại các chợ đầu mối: Phối hợp với Chi cục KDTV vùng IV thực hiện điều tra 14 kho và 15 chợ; sản phẩm lưu trữ trong kho chủ yếu là lúa, gạo, đậu đỗ các loại, sắn lát, cà phê hạt, hồ tiêu hạt, điều hạt, malt, thức ăn gia súc. Kết quả: phát hiện một đậu Zabrotes subfasciatus, đơn vị đã kết hợp với Chi cục KDTV vùng IV thực hiện bao vây và xử lý triệt để đối tượng trên.

- Kiểm tra giám sát về phương tiện chuyên chở hàng hoá và vật thể thuộc diện KDTV ra vào địa bàn tỉnh: Hàng xuất 17 xe (*02 xe chở 100 chậu cúc vàng từ TP.BMT đi Đắk Nông; 02 xe chở 6.500 cây cà phê ghép từ Đắk Lắk đi Lâm Đồng; 02 xe chở 3.500 cây cà phê ghép, 500 cây giống mít ghép từ Đắk Lắk đi Lâm Đồng; 03 xe 10.000 cây cà phê vối ghép từ TP. BMT đi Đắk Nông; 02 xe chở 5.000 cây tiêu giống từ TP. BMT đi Đắk Nông; 04 xe chở 3.000 cây Bơ ghép từ TP. BMT đi Đắk Nông; 01 xe chở 1.500 cây Bơ ghép từ TP. BMT đi Lâm Đồng; 01 xe chở cây ăn trái từ TP. BMT đi Đắk Nông*). Hàng nhập 18 xe (*01 xe chở 12.000 cây đinh lăng từ Đồng Nai đến TP.BMT; 03 xe chở dây tiêu giống từ Vũng Tàu về Ea H'Leo- Đắk Lắk; 06 xe chở giống cây ăn trái các loại từ Bến Tre về TP.BMT; 03 xe chở 6.000 cây vông làm choái tiêu từ Đồng Nai về Ea H'Leo- Đắk Lắk; 05 xe chở hoa cây cảnh từ Đồng Tháp về TP.BMT*). Hàng quá cảnh 26 xe (*20 xe chở hoa cây cảnh; 01 xe chở 850 cây sầu riêng và cây bơ ghép từ Bến Tre đến Kon Tum; 01 xe chở 10.000 hom tiêu giống từ Đắk Nông đi Lào; 01 xe chở 2.000 cây vông từ Đồng Nai đi Gia Lai; 02 cây ăn trái các loại từ Bến Tre đi Gia Lai; 01 xe cây ăn trái các loại từ Bến Tre đi Kon Tum*). Kết quả kiểm tra, giám sát: chưa phát hiện lô vật thể bị nhiễm đối tượng KDTV, đối tượng phải kiểm soát hoặc sinh vật gây hại lạ; các lô vật thể có đầy đủ hồ sơ thủ tục có liên quan như: Hợp đồng mua bán, hóa đơn bán hàng...

4. Công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn:

Đơn vị cử: 03 đ/c học Cao học Khoa học cây trồng; 01 đ/c học Đại học Khoa học cây trồng; 01 đ/c học Cao đẳng Bảo vệ thực vật; 01 đ/c bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành.

5. Giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Từ đầu năm đến nay đơn vị đã tiếp nhận 01 đơn thư khiếu nại về hoạt động kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật tại huyện Krông Năng; hiện tại đơn vị đang giải quyết đơn khiếu nại theo quy định pháp luật.

VI. MỘT SỐ CÔNG TÁC KHÁC:

1. Chính trị tư tưởng:

- Đầu năm đơn vị xây dựng Quy chế làm việc; Quy chế dân chủ; Quy chế chỉ tiêu nội bộ và sử dụng tài sản công; Kế hoạch hành động về thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

- Áp dụng quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Việt Nam ISO 9001-2008 trong hoạt động của đơn vị.

- Toàn thể cán bộ, công chức, viên chức đã tự nghiên cứu, học tập các chuyên đề nghị quyết của Đảng; học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

- Định kỳ ngày 10 hàng tháng hoặc lồng ghép vào cuộc họp giao ban của đơn vị, tổ chức phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản của ngành cho toàn thể CB, CC, VC. Qua đó CB, CC, VC đã nhận thức, xác định được vai trò, vị trí của mình để thực hiện và vận động gia đình, bà con lối xóm chấp hành đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, xây dựng cơ quan và gia đình văn hoá.

2. Công tác kết nghĩa thôn buôn:

Đơn vị được Ban Dân vận Tỉnh uỷ phân công kết nghĩa với buôn đồng bào Ea Chỗ, xã Yang Mao, huyện Krông Bông. Chi cục đã thành lập Ban chỉ đạo và phối hợp với các công ty, chi nhánh thuộc BVTV đóng trên địa bàn tỉnh để giúp đỡ buôn làng về vật chất, giúp buôn làng duy trì tổ chức các ngày lễ truyền thống (*Lễ cúng bến nước, Lễ cúng rẫy...*); duy trì an ninh chính trị, phát động quần chúng nêu cao cảnh giác với các âm mưu của các thế lực thù địch lợi dụng chính sách tôn giáo, dân tộc kích động đồng bào gây bạo loạn, làm mất trật tự an ninh thôn buôn. Vì vậy trong những năm qua và 6 tháng đầu năm 2015 tình hình an ninh chính trị được giữ vững, kinh tế buôn làng được khởi sắc, mối đoàn kết giữa buôn làng và đơn vị ngày càng thắt chặt.

3. Công tác văn hoá, thể thao:

Hưởng ứng phong trào văn hoá thể thao của Sở, Công đoàn ngành, Đoàn Thanh niên CSHCM như: Đăng ký xây dựng đơn vị văn hoá năm 2015; tham gia Hội thao bóng đá mi ni của Sở đạt giải Ba bóng đá Nam và Nữ; tham gia cuộc thi tìm hiểu pháp luật (*Bộ Luật Lao động, Luật Công đoàn, Luật Bảo hiểm y tế*) đạt giải Ba.

4. Công tác đời sống, việc làm của người lao động:

Đơn vị đã sắp xếp việc làm phù hợp với người lao động, các chế độ chính sách của cán bộ, công chức, viên chức được đảm bảo như: ốm đau, thai sản, hiếu hỷ, nâng bậc lương theo định kỳ đã thực hiện đầy đủ theo quy định.

5. Công tác thi đua khen thưởng:

Đầu năm Chi cục đã họp đăng ký thi đua, xây dựng các nội quy, quy chế làm việc của đơn vị. Qua đó các bộ phận, cá nhân chủ động công việc của mình, phấn đấu thực hiện giao ước thi đua đã đăng ký.

VII. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Ưu điểm, thuận lợi:

- Được sự chỉ đạo trực tiếp của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; sự chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ của Cục Bảo vệ thực vật, Trung tâm Bảo vệ thực vật Miền Trung, Chi cục Kiểm dịch thực vật vùng IV và sự phối hợp chỉ đạo của các phòng Nông nghiệp và PTNT huyện và phòng Kinh tế thị xã, thành phố.

- Đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ chuyên môn có kinh nghiệm, nhiệt tình, gắn bó với công việc.

2. Những khó khăn, vướng mắc:

- Diễn biến thời tiết bất thường ảnh hưởng lớn đến sinh trưởng, phát triển của cây trồng và phát sinh sâu bệnh hại.

- Chưa có hệ thống tổ chức bảo vệ thực vật cấp cơ sở (cấp xã), nên công tác chỉ đạo điều hành và nắm bắt diễn biến sâu bệnh hại cây trồng còn nhiều khó khăn.

- Về kinh phí sự nghiệp khoa học: Để hạn chế các đối tượng dịch hại phát sinh gây hại cây trồng nêu trên thì công tác tập huấn chuyển giao các ứng dụng khoa học kỹ thuật về bảo vệ thực vật cho nông dân là rất cần thiết, bảo vệ sản xuất nông nghiệp trên địa bàn. Chi cục BVTN được giao kinh phí sự nghiệp kinh tế hàng năm là quá thấp so với dự toán của đơn vị, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chuyển giao ứng dụng khoa học kỹ thuật về trồng trọt và bảo vệ thực vật cho nông dân trên địa bàn tỉnh.

- Dự án đầu tư xây dựng công trình Khu kho lưu chứa thuốc bảo vệ thực vật chưa được bố trí vốn đầu tư.

- Tổ chỉ đạo phòng chống bệnh chết nhanh, chết chậm trên cây hồ tiêu chưa được giao kinh phí để triển khai thực hiện.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2015

1. Nhiệm vụ Sở Nông nghiệp và PTNT giao:

Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 85/SNN-KHĐT ngày 19/01/2015 của Sở Nông nghiệp và PTNT.

2. Công tác tổ chức, hành chính:

- Xây dựng đề án Tổ chức bộ máy hoạt động của Chi cục theo Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV.

- Tiếp tục xây dựng, củng cố hệ thống tổ chức, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị để đưa hoạt động vào nề nếp, phát huy hiệu quả.

- Duy trì và ổn định hoạt động theo nội quy, quy chế của Chi cục để thực hiện tốt công tác chuyên môn.

- Duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001-2008 trong hoạt động của đơn vị.

- Rà soát, điều chỉnh chế độ thu chi, quản lý hoạt động của đơn vị 6 tháng cuối năm 2015 sát với tình hình thực tế.

3. Công tác chuyên môn nghiệp vụ:

- Chỉ đạo sản xuất và phòng trừ sinh vật gây hại:

+ Duy trì hệ thống bẫy đèn, điểm trình báo sâu bệnh để dự báo tình hình sâu bệnh phát sinh gây hại trên các loại cây trồng, nắm bắt tình hình diễn biến sinh vật gây hại để chỉ đạo phòng trừ kịp thời và hiệu quả.

+ Phối hợp với phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các huyện, Phòng Kinh tế thị xã, thành phố chỉ đạo công tác chuyên môn về kỹ thuật trồng trọt và bảo vệ thực vật tại cơ sở.

+ Phối hợp với các địa phương phòng trừ đối tượng sinh vật ngoại lai xâm hại (cây mai dương, ốc bươu vàng, sâu superworm...), chuột và các đối tượng dịch hại khác, như rầy nâu, vàng lùn, lùn xoắn lá trên cây lúa, lùn sọc đen trên cây ngô, rệp sáp bột hồng trên cây sầu và phòng trừ sâu bệnh trên cây cà phê, tiêu, điều...

+ Triển khai hoàn thành các lớp tập huấn chuyên môn theo kế hoạch đã xây dựng (các lớp IPM, cánh đồng ICM trên cây lúa, tiêu, rau, cà phê).

+ Tiếp tục triển khai hoạt động chuyên môn tại Trại thực nghiệm Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật.

- Công tác quản lý nhà nước:

+ Thanh tra theo yêu cầu của Cục Bảo vệ thực vật, Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn; tập huấn nghiệp vụ, văn bản quy phạm pháp luật cho tổ chức, cá nhân kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật; tiếp tục thực hiện Quyết định số 18/QĐ-BVTV ngày 16/6/2015 của Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ thực vật v/v thanh tra kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ và kiểm dịch thực vật.

+ Tuyên truyền, tập huấn Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật cho cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ xã, phường, thị trấn.

+ Kiểm tra, thanh tra quy trình sử dụng thuốc bảo vệ thực vật trên rau, củ, quả và nông lâm sản bảo quản trong kho theo kế hoạch đã xây dựng.

+ Triển khai xây dựng khu kho lưu chứa thuốc bảo vệ thực vật tại Thôn 15, phường Khánh Xuân, TP. Buôn Ma Thuột khi được bố trí kinh phí.

- Công tác kiểm dịch thực vật:

+ Tăng cường công tác chuyên môn nghiệp vụ KDTV, điều tra đối tượng KDTV trên giống cây trồng nhập nội ra vào tỉnh và nông lâm sản bảo quản trong kho.

+ Triển khai phòng trừ cây mai dương theo kế hoạch đã xây dựng.

4. Công tác kết nghĩa thôn buôn:

Tăng cường cán bộ kỹ thuật xuống giúp đỡ buôn kết nghĩa về khoa học kỹ thuật để nâng cao hiểu biết cho đồng bào về sản xuất nông lâm nghiệp và phát triển kinh tế, giữ vững an ninh chính trị.

5. Công tác khác:

- Phát động phong trào thi đua chào mừng các ngày lễ lớn còn lại của năm 2015.
- Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, làm tốt công tác tư tưởng trong đơn vị, đoàn kết thống nhất nội bộ, chăm lo đời sống cho người lao động.
- Xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện để đạt phần thưởng cao quý của Đảng và Nhà nước góp phần vào sự nghiệp phát triển nông nghiệp nông thôn.

Trên đây là báo kết quả công tác 6 tháng đầu năm 2015 và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2015 của Chi cục Bảo vệ thực vật./.

Nơi nhận: *Sở NNPTNT*

- Sở NNPTNT(b/c);
- Lãnh đạo Chi cục;
- Đơn vị thuộc Chi cục;
- Website Chi cục;
- Lưu VT, (D30b).



CHI CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Huy Phái